



ĐIỀU DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT ĐỢT 1 NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH

(Kèm theo Văn bản số 481/UBND-XDMT ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	 Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
	Tổng số: 32 công trình, dự án		1.106,94	395,50	45,17	114,18		17,88	112,23	106,03		
1	Khai thác hầm lò mỏ Đồng Vông	Phường: Vàng Danh, Quảng La	41,61	4,00				4,00			(1) Quyết định số 6642/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND thành phố Uông Bí về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án khai thác hầm lò mỏ Đồng Vông tại phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh; (2) Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 24/3/2025 của UBND tỉnh về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án Khai thác hầm lò mỏ Đồng Vông tại phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh; (3) Giấy phép khai thác khoáng sản số 476/GP-BTNMT ngày 07/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	
	Trong đó:	Phường Vàng Danh	40,94	3,33				3,33				
		Xã Quảng La	0,67	0,67				0,67				
2	Dự án Đường dây và TBA 110KV Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh	Xã: Ba Chẽ, Hải Lạng	9,97	1,94	0,06			1,59	0,01	0,28	(1) Quyết định 3201/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dựa án: Đường dây và TBA 110kV Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh; (2) Quyết định số 1710/QĐ-UBND ngày 16/6/2025 của UBND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 dự án: Đường dây và TBA 110kV Ba	
	Trong đó:	Xã Ba Chẽ	7,84	1,52	0,06			1,17	0,01	0,28		

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
		Xã Hải Lạng	2,13	0,42				0,42			Chế, tỉnh Quảng Ninh (đoạn tuyến đi qua địa phận huyện Ba Chẽ); Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của UBND xã Hải Lạng về việc: chấp thuận Quy hoạch tổng thể tỷ lệ 1/500 dự án: Đường dây và TBA 110kV Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh (Đoạn tuyến đi qua địa phận xã Hải Lạng).	
3	Cải tạo, mở rộng hẻm đường tuyến phố Lam Sơn khu Yết Kiêu 3, phường Hồng Gai.	Phường Hồng Gai	0,21	0,08					0,01	0,07	(1) Quyết định số 14816/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng 1/500 dự án: Hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật các khu dân cư, đô thị trên địa bàn phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long; Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của UBND thành phố Hạ Long về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; (2) Quyết định số 1056/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường Hồng Gai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
4	Khu Thương mại, tải chính, lưu chuyển hàng hóa, kho bãi, sản xuất tại khu vực hai bên đường dẫn cầu Bắc Luân II, phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh	Phường Móng Cái 1	164,03	164,03	34,55				75,73	53,75	(1) Giấy chứng nhận đầu tư (Mã số dự án 7812343674) do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp lần đầu ngày 12/01/2018; (2) Quyết định số 263/QĐ-BQLKKT ngày 23/6/2025 của Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; (3) Hợp đồng xây dựng chuyển giao (Hợp đồng BT chính thức) số 08/2015/HĐBT ngày 11/2/2015; Phụ lục Hợp đồng số 01/2016/HDXD-BT ngày 20/6/2016. (4) Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 25/12/2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đầu tư dự án Đường dẫn cầu Bắc Luân II, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh theo hình thức BT; Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh dự án đầu tư; Quyết định số 1581/QĐ-UBND ngày 26/5/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư Đường dẫn cầu Bắc Luân II, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh theo hình thức BT (lần 2).	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
5	Khu tái định cư tại khu phố Hải Xuân 10A, khu phố Hải Xuân 10B, phường Móng Cái 1 (giai đoạn 1)	Phường Móng Cái 1	11,60	10,67	1,22				5,68	3,77	(1) Quyết định số 13931/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của UBND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500; Quyết định số 1160/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của UBND phường Móng Cái 1 về việc điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 13931/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của UBND thành phố Móng Cái; (2) Quyết định số 1200/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND phường Móng Cái 1 về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Khu tái định cư tại khu phố Hải Xuân 10A, khu phố Hải Xuân 10B, phường Móng Cái 1 (giai đoạn 1)	
6	Trường Tiểu học và THCS Hải Sơn	Xã Hải Sơn	1,00	0,14					0,14		(1) Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND xã Hải Sơn về phê duyệt quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/500 Trường Tiểu học và THCS Hải Sơn, tỉnh Quảng Ninh; (3) Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 của UBND xã Hải Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Trường Tiểu học và THCS Hải Sơn, tỉnh Quảng Ninh.	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (Xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
7	Trường phổ thông nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bình Liêu, xã Bình Liêu	Xã Bình Liêu	3,05	1,12					0,99	0,13	(1) Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND xã Bình Liêu về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500 dự án; (2) Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Bình Liêu về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.	
8	Trường phổ thông nội trú Tiểu Học và THCS Hoành Mô, xã Hoành Mô, tỉnh Quảng Ninh (Giai đoạn 1)	Xã Hoành Mô	2,49	1,53	0,75				0,30	0,48	(1) Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND xã Hoành Mô về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trường phổ thông nội trú Tiểu Học và THCS Hoành Mô, xã Hoành Mô; Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của UBND xã Hoành Mô về việc chấp thuận Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trường phổ thông nội trú Tiểu Học và THCS Hoành Mô, xã Hoành Mô (giai đoạn 1); (2) Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND xã Hoành Mô về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.	
9	Trường phổ thông nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Đồng Tâm, xã Lục Hồn	Xã Lục Hồn	4,90	2,24	0,401			0,50	1,33	0,01	(1) Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND xã Lục Hồn về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500 dự án Trường phổ thông nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Đồng Tâm, xã Lục Hồn; (3) Quyết định số 432/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Lục Hồn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của UBND xã Lục Hồn về việc điều chỉnh chủ trương dự án.	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
10	Xây dựng Làng Dân tộc Tây xã Lục Hồn (hạng mục: các tuyến đường giao thông và phụ trợ khác)	Xã Lục Hồn	1,90	0,90	0,20				0,65	0,05	(1) Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500; (2) Quyết định số 350/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của UBND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án xây dựng Làng Dân tộc Tây xã Lục Hồn (hạng mục: các tuyến đường giao thông và phụ trợ khác).	
11	Trường phổ thông nội trú TH&THCS Quảng Sơn	Xã Đường Hoa	6,24	5,31				2,00	0,58	2,73	(1) Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của UBND xã Đường Hoa về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trường phổ thông nội trú tiểu học và trung học cơ sở Quảng Sơn, xã Đường Hoa, tỉnh Quảng Ninh; (2) Quyết định số 626/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 của UBND xã Đường Hoa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 04/02/2026 của UBND xã Đường Hoa về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.	
12	Xây dựng cầu thay thế ngầm tràn bản Pác Sùi	Xã Đường Hoa	0,76	0,76				0,06	0,19	0,51	(1) Quyết định số 596./QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của Ủy ban nhân dân xã Đường Hoa, tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt tổng mặt bằng tuyến công trình; (2) Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 của Ủy ban nhân dân xã Đường Hoa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công.	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
13	Khu tái định cư thôn Hải Thành, xã Quảng Đức	Xã Quảng Đức	3,25	3,25	1,63				0,4	1,22	(1) Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND xã Quảng Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Hạ tầng khu TĐC thôn Hải Thành, xã Quảng Đức; (2) Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND xã Quảng Đức về việc phê duyệt Quy hoạch Tổng mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư thôn Hải Thành, xã Quảng Đức, tỉnh Quảng Ninh.	
14	Trường Mầm non Quảng Đức	Xã Quảng Đức	0,43	0,12					0,05	0,07	(1) Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã Quảng Đức về việc chủ trương đầu tư Dự án trường Mầm non Quảng Đức; (2) Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND xã Quảng Đức về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 trường Phổ thông Nội trú TH&THCS Quảng Đức; Trường Mầm non Quảng Đức; Công viên cây xanh, đài tưởng niệm; khu văn hóa thể thao vui chơi cộng đồng.	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
15	Trường Phổ thông Nội trú TH&THCS Quảng Đức (giai đoạn 1)	Xã Quảng Đức	5,63	3,98				3,30		0,68	(1) Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND xã Quảng Đức về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 trường Phổ thông Nội trú TH&THCS Quảng Đức; Trường Mầm non Quảng Đức; Công viên cây xanh, đài tưởng niệm; khu văn hóa thể thao vui chơi cộng đồng; (2) Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 29/11/2025 của UBND xã Quảng Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 04/02/2026 của UBND xã Quảng Đức về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án.	
16	Cải tạo tuyến đường từ ngã tư thôn Làng Y đến cầu treo năm gian và đoạn đường từ ngã ba trường mầm non Xóm Khe đến bến tàu Xóm Khe, khu Đại Bình xã Đầm Hà	Xã Đầm Hà	1,94	0,36	0,10				0,13	0,13	(1) Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 05/11/2025 của UBND xã Đầm Hà về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 của dự án; (2) Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Đầm Hà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.	
17	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường thôn Đồng Trà (từ điểm trường tiểu học Đồng Trà vào xóm Bằng Han)	Xã Thống Nhất	1,27	0,99	0,14			0,29	0,27	0,29	(1) Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 của UBND xã Thống Nhất về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. (2) Quyết định số 834/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Thống Nhất về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án. (3) Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND xã Thống Nhất giao	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
18	Xây mới cầu thay thế tràn Lương Kỳ 1 tại thôn Lương Kỳ	Xã Thống Nhất	1,88	1,73	0,11			0,94	0,35	0,33	(1) Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của UBND xã Thống Nhất về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. (2) Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Thống Nhất về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500. (3) Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày	
19	Nâng cấp mở rộng tuyến đường từ TL 326 đến xóm Khe Ranh, thôn Đồng Lá	Xã Thống Nhất	0,40	0,10	0,004			0,04	0,06		(1) Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của UBND xã Thống Nhất về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. (2) Văn bản số 868/UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Thống Nhất về việc chấp thuận tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500. (3) Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày	
20	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường từ TL 326 đến cánh đồng Ông Mô, thôn Đồng Lá	Xã Thống Nhất	0,46	0,14	0,03			0,04	0,03	0,04	(1) Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của UBND xã Thống Nhất về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. (2) Văn bản số 867/UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Thống Nhất về việc chấp thuận tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500. (3) Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
21	Đầu tư xây dựng cầu Bến Mươi, phường Móng Cái 3, tỉnh Quảng Ninh	Phường Móng Cái 3	0,74	0,43	0,02				0,21	0,20	(1) Quyết định số 1483/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND phường Móng Cái 3 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nguồn vốn ngân sách phường Móng Cái 3 khởi công năm 2026 (đợt 1); (2) Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 13/12/2025 của UBND phường Móng Cái 3 về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 dự án	
22	Dự án Trạm trung chuyển chất thải xây dựng, vật liệu đất đá tại phường Móng Cái 3	Phường Móng Cái 3	2,55	2,45	1,99				0,47		(1) Quyết định số 4348/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; (2) Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 16/10/2025 của UBND phường Móng Cái 3 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Dự án Trạm trung chuyển chất thải xây dựng, vật liệu đất đá tại phường Móng Cái 3; Quyết định số 1081/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND phường Móng Cái 3 về việc phê duyệt dự án thành phần độc lập: Giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án Dự án Trạm trung chuyển chất thải xây dựng, vật liệu đất đá tại phường Móng Cái 3	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
23	Khu đô thị sinh thái kết hợp công viên chuyên đề tại phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh.	Phường Quang Hanh.	20,25	20,25				0,08	6,10	14,06	(1) Quyết định số 4699/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025; (2) Quyết định số 2960/QĐ-UBND ngày 15/08/2023 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 - Khu A (bao gồm các phường: Quang Hanh, Cẩm Thạch) thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; (3) Quyết định số 1948/QĐ-UBND ngày 12/6/2025 của UBND Tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 của UBND Tỉnh về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án.	
24	Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh - Công ty CP Than Hà Tu - Vinacomin	Phường: Cao Xanh, Hà Tu	758,79	116,96		114,18		0,66		2,12	(1) Quyết định 6868/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các hạng mục phục vụ dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh tại các phường Hà Tu, Hà Khánh, Hà Phong, thành phố Hạ Long	
	Trong đó:	Phường Cao Xanh	400,24	112,20		112,20					(2) Quyết định số 1532/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND Tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;	
		Phường Hà Tu	358,55	4,76		1,98		0,66		2,12	(3) Giấy phép khai thác khoáng sản số 500/GP-BNNMT ngày 18/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
25	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Pắc Phai, xã Điện Xá giai đoạn 1 (dự án tái định cư)	Xã Điện Xá	1,49	1,49	0,03			1,15		0,31	(1) Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND xã Điện Xá về việc chấp thuận tổng mặt bằng dự án (2) Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Điện Xá về việc phê duyệt danh mục chủ trương các dự án đầu tư công nguồn vốn ngân sách xã Điện Xá năm 2026; (3) Quyết định bố trí vốn số 4869/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND tỉnh tại Phụ lục số 04 và UBND xã ban hành Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc giao kế hoạch đầu tư năm 2026 nguồn vốn ngân sách xã quản lý.	
26	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Đồng Tâm, xã Điện Xá (dự án tái định cư)	Xã Điện Xá	0,84	0,84	0,12				0,48	0,24	(1) Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND xã Điện Xá về việc quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án; (2) Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Điện Xá về việc phê duyệt danh mục chủ trương các dự án đầu tư công nguồn vốn ngân sách xã Điện Xá năm 2026; (3) Quyết định bố trí vốn số 4869/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND tỉnh tại Phụ lục số 04 và UBND xã ban hành Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc giao kế hoạch đầu tư năm 2026 nguồn vốn ngân sách xã quản lý.	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
27	Nhà ở xã hội tại phường Việt Hưng và phường Hoàn Bò	Phường: Việt Hưng, Hoàn Bò	2,96	1,12					0,46	0,66		
	Trong đó:	Việt Hưng	0,65	0,53					0,38	0,15	(1) Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư; (2) Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Phân khu 11 tại các phường Hoàn Bò, Việt Hưng và các xã: Lê Lợi, Sơn Dương, thành phố Hạ Long; (3) Quyết định số 2154/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của UBND Thành phố Hạ Long về việc phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu nhà ở xã hội, dịch vụ hỗn hợp, trường học, cây xanh, bãi đỗ xe thuộc phường Việt Hưng và phường Hoàn Bò.	Trong diện tích thực hiện dự án trên địa bàn phường Việt Hưng có 0.12 ha đã được UBND tỉnh thực hiện thu hồi và giao cho TTPT thành phố Hạ Long quản lý theo QĐ Quyết định số 3094/QĐ-UBND ngày 18/8/2020
		Hoàn Bò	2,31	0,59					0,08	0,51		Trong diện tích thực hiện dự án trên địa bàn phường Hoàn Bò có 1.72 ha đã được UBND tỉnh thực hiện thu hồi và giao cho TTPT thành phố Hạ Long quản lý theo QĐ Quyết định số 3094/QĐ-UBND ngày 18/8/2020
28	Khu tái định cư tại tổ 3, khu Tân Lập phường Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh	Phường Yên Tử	1,48	1,20	1,08					0,12	(1) Quyết định số 2050/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND phường Yên Tử về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; (2) Quyết định số 4699/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND tỉnh v/v điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
29	Khu tái định cư tại khu Bạch Đằng 1, phường Yên Tử	Phường Yên Tử	2,6	2,6	2,45					0,15	(1) Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND phường Yên Tử về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; (2) Quyết định số 4699/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND tỉnh v/v điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025	
30	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường trục từ ngã 4 Quảng Thắng (cũ) đến sân bóng thôn Quang Lĩnh và đường nhánh vào Đình Quang Lĩnh	Xã Quảng Hà	5,70	1,58	0,05				0,62	0,91	(1) Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Quảng Hà về việc phê chủ trương đầu tư dự án; (2) Quyết định số 1240./QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND xã Quảng Hà về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 dự án; (3) Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Quảng Hà về việc phê duyệt dự án.	
31	Nâng cấp, cải tạo chỉnh trang và chống ngập lụt hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Hải Tân, xã Quảng Hà	Xã Quảng Hà	0,34	0,33						0,33	(1) Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của UBND xã Quảng Hà về việc phê chủ trương đầu tư dự án; (2) Quyết định số 728/QĐ-UBND ngày 02/4/2025 của UBND xã Quảng Hà về việc phê duyệt tổng mặt bằng chi tiết xây dựng 1/500; (3) Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/10/2025 của UBND xã Quảng Hà về việc phê duyệt dự án.	

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng		
32	Bảo quản, tu bổ di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam tại núi Yên Lãng, phường Yên Thọ, thành phố Đông Triều (nay là phường Mạo Khê) (Giai đoạn 2)	Phường Mạo Khê	46,18	42,85	0,24			3,22	17,00	22,39	(1) Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND Tỉnh phê duyệt Dự án bảo, tu bổ di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam tại núi Yên Lãng (2) Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 của UBND thị xã Đông Triều phê duyệt điều chỉnh QHCT xây dựng tỷ lệ 1/500 Bảo quản, tu bổ Khu di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên của VN tại núi Yên Lãng.	

BIỂU DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC ĐỢT 1 NĂM 2026

(Kèm theo Văn bản số 481/UBND-XDMT ngày 03/02/2026 của UBND Tỉnh)



ST T	Tên công trình, dự án	 Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Thông tin Dự án, công trình	Ghi chú
				Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
1	Dự án Khu khai thác đất, đá làm vật liệu san lấp tại khu đồi thôn Hải Tiến 7, xã Hải Ninh, tỉnh Quảng Ninh	Xã Hải Ninh	51,46		13,58					- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại Tuấn Nghĩa - Sự cần thiết đầu tư dự án: Dự án là khai thác đất, đá làm vật liệu san lấp để cung cấp đá cho các công trình trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Tạo thêm việc làm và tăng thu nhập cho người lao động. Góp phần tăng ngân sách nhà nước. Thúc đẩy phát triển kinh tế của xã Hải Ninh nói riêng và của tỉnh Quảng Ninh nói chung - Về chủ trương đầu tư: Quyết định số 456/QĐ-BQLKKT của Ban Quản lý khu kinh tế Quảng Ninh về chấp thuận Chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư (Cấp lần đầu ngày 06/11/2025). - Tài liệu về môi trường: Quyết định số 189/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường. - Về Quy hoạch sử dụng đất: Dự án có trong Danh mục Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của thành phố Móng Cái được UBND tỉnh phê duyệt tại 3750/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 - Về kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng: Ngày 29/12/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 4980/QĐ-UBND phê duyệt Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2026 trên địa bàn xã Hải Ninh, tỉnh Quảng Ninh, trong đó dự án đã có trong danh mục Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2026 trên địa bàn xã Hải Ninh - Hiện trạng chưa tác động. - Thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Hội đồng nhân dân tỉnh.	
2	Đề án Thăm dò khoáng sản than tại mỏ Đồng Vông – Ưông Thượng, xã Quảng La và phường Vàng Danh	xã Quảng La và phường Vàng Danh	10,82	0,04	0,25	7,94	0,13			- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần than Ưông Bí - TKV. - Sự cần thiết đầu tư dự án: Ngày 26/7/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 893/QĐ-TTg về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch), tại Phụ lục IA: Danh mục các dự án quan trọng, ưu tiên đầu tư trong lĩnh vực năng lượng, đối với ngành than. Để có cơ sở tài liệu địa chất phục vụ lập các dự án Đầu tư khai thác mỏ theo Quy hoạch, cần thiết phải lập, triển khai Đề án Thăm dò khoáng sản than tại mỏ Đồng Vông – Ưông Thượng, xã Quảng La và phường Vàng Danh. - Về chủ trương đầu tư: Đề án Thăm dò khoáng sản than tại mỏ Đồng Vông – Ưông Thượng, xã Quảng La và phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh thuộc quy Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 26/7/2023 và đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 311/GP/BNNMT ngày 07/8/2025 - Tài liệu về môi trường: Công văn số 23/UBND-KTHT&ĐT ngày 12/01/2025 của UBND xã Quảng La về việc đăng ký, môi trường cho Đề án Thăm dò khoáng sản than tại mỏ Đồng Vông – Ưông Thượng, xã Quảng La và phường Vàng Danh - Về Quy hoạch sử dụng đất: Đề án thuộc quy Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 26/7/2023 nên đảm bảo theo quy định tại khoản 2, Điều 22 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; khoản 2 Điều 2 và khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ dự án đảm bảo điều kiện thực hiện dự án, đảm bảo nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. - Về kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng: Đề án đã có trong danh mục Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2026 tại Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 22/01/2026; Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh. - Hiện trạng chưa tác động (biên bản kiểm tra hiện trạng rừng ngày 06/11/2025 của UBND xã Quảng La) - Thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Hội đồng nhân dân tỉnh.	

ST T	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục dịch sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)				Chi chủ
				Rừng sản xuất				Thông tin Dự án, công trình
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	
3	Đề án thăm dò than khu cánh gà - mỏ vàng danh thuộc phường Yên Tử và phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh	Phường Vàng Danh và phường Yên Tử	9,08	1,91	0,27	2,78	0,13	* Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần than Vàng Danh - Vinacomin - Sự cần thiết đầu tư dự án: Ngày 26/7/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 893/QĐ-TTg về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch), tại Phụ lục IA: Danh mục các dự án quan trọng, ưu tiên đầu tư trong lĩnh vực năng lượng, đối với ngành than, Đề án thăm dò khu Cánh Gà - mỏ Vàng Danh, giai đoạn 2021-2030, có khối lượng thăm dò dự kiến từ 40-60 nghìn mét khối. Để có cơ sở tài liệu địa chất phục vụ lập các dự án Đầu tư khai thác mỏ theo Quy hoạch, cần thiết phải lập, triển khai Đề án thăm dò than khu Cánh Gà - mỏ than Vàng Danh. - Về chủ trương đầu tư: Đề án thăm dò than khu cánh gà - mỏ vàng danh thuộc phường Yên Tử và phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh thuộc quy Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 26/7/2023 và đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 376/GP/BNNMT ngày 17/9/2025 - Tài liệu về môi trường: Công văn số 1281/UBND-KTHT&ĐT ngày 14/11/2025 của UBND về phường Vàng Danh, về việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký môi trường cho Đề án thăm dò than khu cánh gà - mỏ Vàng Danh tại phường Yên Tử và phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh - Về Quy hoạch sử dụng đất: Dự án có trong Danh mục Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của UBND thành phố Uông Bí tại Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh - Về kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án đã có trong danh mục Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2026 trên địa bàn phường Vàng Danh tại Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 09/01/2026; Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh - Hiện trạng chưa tác động (biên bản kiểm tra hiện trạng rừng ngày 04/11/2025 của UBND phường Vàng Danh và Yên Tử). - Thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Hội đồng nhân dân tỉnh.
4	Đề án thăm dò khoáng sản than tại khu vực mỏ Nam Mẫu, phường Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh	Phường Yên Tử	10,65		7,22		0,20	* Chủ đầu tư: Công ty than Nam Mẫu - TKV - Sự cần thiết đầu tư dự án: Ngày 26/7/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 893/QĐ-TTg về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch). Tại Phụ lục IA: Danh mục các dự án quan trọng, ưu tiên đầu tư trong lĩnh vực năng lượng, đối với ngành than, Đề án thăm dò mỏ than Nam Mẫu, giai đoạn 2021-2030, có khối lượng thăm dò dự kiến từ 50-80 nghìn mét khối. Để có cơ sở tài liệu địa chất phục vụ lập các dự án Đầu tư khai thác mỏ theo Quy hoạch, cần thiết phải lập, triển khai Đề án thăm dò mỏ than Nam Mẫu - Về chủ trương đầu tư: Đề án thăm dò khoáng sản than tại khu vực mỏ Nam Mẫu, phường Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh thuộc quy Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 26/7/2023 và đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 374/GP/BNNMT ngày 17/9/2025 - Tài liệu về môi trường: (1) Công văn số 11501/SSN&MT - BVMT ngày 17/11/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về hướng dẫn thu tục môi trường đối với Đề án thăm dò than Nam Mẫu (2). Công văn số 845/UBND-KTHT&ĐT ngày 11/11/2025 của UBND phường Yên Tử về việc tiếp nhận, đăng ký, môi trường cho Đề án thăm dò than mỏ than Nam Mẫu tại phường Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh. - Về Quy hoạch sử dụng đất: Dự án đã có trong danh mục Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2026 trên địa bàn phường Yên Tử tại Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh. - Hiện trạng chưa tác động (biên bản kiểm tra hiện trạng rừng ngày 05/11/2025 của UBND phường Yên Tử) - Thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Hội đồng nhân dân tỉnh.

ST T	Tên công trình dự án	Địa điểm thực hiện dự án (Xã, phường, thị trấn, huyện, tỉnh)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện (ha)	Diện tích rừng để nghị quyết định chủ trương chuyển mục dịch sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Ghi chú		
				Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng				
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng			
											Thông tin Dự án, công trình	
5	Dự án Đầu tư xây hạ tầng kỹ thuật Cụm Công nghiệp Quảng Đức	Xã Quảng Đức	69,44		46,19						- Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần đầu tư cụm công nghiệp Green Park. - Sự cần thiết đầu tư dự án: Cụm công nghiệp Quảng Đức tại xã Quảng Đức, tỉnh Quảng Ninh là khu vực tập trung các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, được đầu tư xây dựng chủ yếu công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp miền núi phía Đông tỉnh Quảng Ninh; được đầu tư xây dựng chủ yếu nhằm đi đôi, sắp xếp, thu hút các cơ sở sản xuất, các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các cá nhân, hộ gia đình ở địa phương vào đầu tư sản xuất, kinh doanh. Là nơi tập trung một số ngành, lĩnh vực gồm: Sản xuất, chế biến nông, lâm thủy sản trên địa bàn xã Quảng Đức đáp ứng nhu cầu tiêu thụ tại thị trường trong và ngoài nước; Sản xuất công nghiệp: Sản xuất, lắp đặt thiết bị cơ khí, gia công kim loại, sửa chữa máy móc, thiết bị, sơ chế, chế biến tuyên các loại quặng, khoáng sản, hàng tiêu dùng, vật liệu xây dựng, chế biến gỗ, thủ công mỹ nghệ, Nhóm ngành công nghiệp phục vụ hậu cần logistics... Vì vậy việc đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Quảng Đức tại xã Quảng Đức, tỉnh Quảng Ninh để phù hợp với thực tế trước mắt và định hướng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp lâu dài của xã Quảng Đức nói riêng và tỉnh Quảng Ninh; để phát triển mang lại cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Quyết định số 80/QĐ-TTg ngày 11/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ. - Về chủ trương đầu tư: Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư số 372/QĐ-BQLKKT ngày 22/8/2025 - Tài liệu về môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường. - Về Quy hoạch sử dụng đất: Dự án phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Hải Hà được UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 3659/QĐ-UBND ngày 27/11/2023. - Về kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án đã có trong danh mục Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2026 trên địa bàn xã Quảng Đức tại Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 08/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh. - Hiện trạng chưa tác động (thiên biến kiểm tra hiện trạng rừng ngày 19/9/2025 của UBND xã Quảng Đức). - Thiên quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Hội đồng nhân dân tỉnh.	
6	Dự án: Trường phổ thông nội trú THCS Quảng Đức, xã Quảng Đức, tỉnh Quảng Ninh	Xã Quảng Đức	5,63		1,16						- Chủ đầu tư: Trường tâm cung ứng xã Quảng Đức - Sự cần thiết đầu tư dự án: Tạo cơ hội cho học sinh được tham gia học tập bình đẳng. Trường học nội trú cung cấp môi trường học tập và sinh hoạt tập trung, đảm bảo tất cả học sinh đều được tiếp cận giáo dục một cách ôn định; nâng cao chất lượng giáo dục cơ sở vật chất đầy đủ, tiện nghi. Học sinh được sinh hoạt, học tập và rèn luyện kỹ năng sống trong môi trường an toàn, thân thiện. Việc xây dựng trường nội trú giúp tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao tại chỗ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững cho vùng biên cương; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa, đảm bảo an ninh xã hội. - Về chủ trương đầu tư: Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 29/11/2025 của UBND xã Quảng Đức. - Tài liệu về môi trường: Văn bản số 1008/UBND ngày 12/12/2025 của UBND xã Quảng Đức. - Về Quy hoạch sử dụng đất: Do dự án đã có quyết định quy hoạch chi tiết 1/500 nên danh báo theo quy định tại khoản 2, Điều 22 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ, khoản 2 Điều 2 và khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 66/3/2025/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ dự án đảm bảo điều kiện thực hiện dự án, đảm bảo nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. - Về kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án đã có trong danh mục Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2026 trên địa bàn xã Quảng Đức tại Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 08/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh. - Hiện trạng chưa tác động (thiên biến kiểm tra hiện trạng rừng ngày 09/01/2026 của UBND xã Quảng Đức). - Thiên quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Hội đồng nhân dân tỉnh.	Giai đoạn 1

Thông tin Dự án, công trình

Giải đoạn 1

ST T	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng để nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)					Ghi chú
				Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng	
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
7	Dự án: Trường phổ thông nội trú TH&THCS Quảng Đức, xã Quảng Đức, tỉnh Quảng Ninh	Xã Lương Minh	40,00	5,27					1. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu vực II - Sự cần thiết đầu tư dự án: Việc đầu tư dự án là hết sức cần thiết nhằm nâng cao mức độ phục vụ của hệ thống cơ sở hạ tầng, giảm khoảng 20% quãng đường di chuyển, tạo điều kiện cho nhân dân đi lại được thuận lợi, giảm thiểu tai nạn giao thông, đảm bảo giao thông thông suốt đặc biệt trong mùa mưa lũ. Ngoài ra đây là tuyến đường huyết mạch kết nối trực tiếp từ đường tỉnh 330 đi tỉnh Bắc Ninh; kết nối với đường tỉnh 342 đi tỉnh Lạng Sơn; nằm trên đường đi trung tâm Hạ Long. Từ đó tăng cường liên kết vùng, tạo tiền đề thu hút đầu tư, phát triển kinh tế, giảm chênh lệch giàu nghèo, nâng cao đời sống nhân dân vùng sâu, vùng xa và vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi; góp phần từng bước hoàn thiện đồng bộ về cơ sở hạ tầng giao thông theo quy hoạch vùng, kết nối mạng lưới giao thông khu vực, cùng có quốc phòng, an ninh khu vực. - Về chủ trương đầu tư: Quyết định số 3594/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh - Tài liệu về môi trường: Dự án không thuộc đối tượng phải lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường. Sở NN&MT đã có văn bản số 12144/SSNN&MT-BVMT ngày 27/11/2025. - Về Quy hoạch sử dụng đất: Đối chiếu với điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của huyện Ba Chẽ đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3652/QĐ-UBND ngày 24/11/2023 và đối chiếu với Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của thành phố Hạ Long đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3103/QĐ-UBND ngày 12/10/2023, được điều chỉnh một phần tại Quyết định số 2337/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 của UBND tỉnh thì chỉ tiêu còn lại đất giao thông của xã Lương Minh là 289,66 ha. Theo quy định tại khoản 2, Điều 22 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; khoản 2 Điều 2 và khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ dự án đảm bảo điều kiện thực hiện dự án, đảm bảo nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. - Về kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án đã có trong danh mục Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2026 trên địa bàn xã Lương Minh tại Quyết định số 5024/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh. - Hiện trạng chưa tác động. - Thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Hội đồng nhân dân tỉnh.
8	Dự án Mở rộng khu bến bãi tại Km3 + Km 4, sông Ka Long, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái	Phường Móng Cái 3	46,46	10,38					1. Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Thành Đạt - Sự cần thiết đầu tư dự án: Dự án Mở rộng khu bến bãi tại Km3 + Km 4, sông Ka Long, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái nhằm phát triển, mở rộng hệ thống hạ tầng kỹ thuật của bến bãi hiện có của khu vực để đảm bảo cho việc kiểm tra và xuất nhập khẩu hàng hoá được thuận lợi theo đúng định hướng phát triển của Quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 47/QĐ-TTg ngày 27/8/2014, Quyết định số 1626/QĐ-TTg ngày 18/9/2025) và chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Thông báo số 27-KL/TTU ngày 28/4/2016. - Về chủ trương đầu tư: Quyết định số 288/QĐ-BOLKKT của Ban Quản lý Khu Kinh tế chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, cấp lần đầu ngày 30/6/2025 - Tài liệu về môi trường: Quyết định số 4923/QĐ-UBND ngày 29/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án - Về Quy hoạch sử dụng đất: Do dự án đã có quyết định quy hoạch chi tiết 1/500 nên đảm bảo theo quy định tại khoản 2, Điều 22 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; khoản 2 Điều 2 và khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ dự án đảm bảo điều kiện thực hiện dự án, đảm bảo nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. - Về kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án đã có trong danh mục Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2026 trên địa bàn phường Móng Cái 3 tại Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh. - Hiện trạng chưa tác động. - Thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Hội đồng nhân dân tỉnh.

ST T	Tên công trình, dự án	 Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Thông tin Dự án, công trình	Ghi chú
				Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
9	Dự án: Trường phổ thông nội trú TH&THCS Quảng Sơn, xã Đường Hoa, tỉnh Quảng Ninh.	Xã Đường Hoa	6,24		0,62					- Chủ đầu tư: Trung tâm cung ứng xã Đường Hoa - Sự cần thiết đầu tư dự án: Tạo cơ hội cho học sinh được tham gia học tập bình đẳng. Trường học nội trú cung cấp môi trường học tập và sinh hoạt tập trung, đảm bảo tất cả học sinh đều được tiếp cận giáo dục một cách ổn định; nâng cao chất lượng giáo dục cơ sở vật chất đầy đủ, tiện nghi. Học sinh được sinh hoạt, học tập và rèn luyện kỹ năng sống trong một môi trường an toàn, thân thiện. Việc xây dựng trường nội trú giúp tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao tại chỗ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững cho vùng biên cương; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá; đảm bảo an ninh xã hội. - Về chủ trương đầu tư: Quyết định 626/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 của UBND xã Đường Hoa - Tài liệu về môi trường: Quyết định số 27/UBND ngày 10/01/2026 của UBND xã Đường Hoa - Về Quy hoạch sử dụng đất: Do dự án đã có quyết định quy hoạch chi tiết 1/500 nên đảm bảo theo quy định tại khoản 2, Điều 22 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; khoản 2 Điều 2 và khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ dự án đảm bảo điều kiện thực hiện dự án, đảm bảo nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. - Về kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án đã có trong danh mục Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2026 trên địa bàn xã Đường Hoa tại Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh. - Hiện trạng chưa tác động (biên bản kiểm tra hiện trạng rừng ngày 08/1/2026 của UBND xã Quảng Đức). - Thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Hội đồng nhân dân tỉnh.	Giai đoạn 1
10	Dự án: Đầu tư xây dựng cầu thay thế ngầm thôn Pắc Súi, xã Đường Hoa	Xã Đường Hoa	0,756		0,01					- Chủ đầu tư: Trung tâm cung ứng xã Đường Hoa. - Sự cần thiết đầu tư dự án: Nhằm kết nối, đáp ứng nhu cầu về giao thông, vận tải thông suốt; giải quyết ách tắc về giao thông khi mưa lũ, nguy cơ mất an toàn giao thông; đảm bảo đồng bộ về kiến trúc, hạ tầng, mỹ quan. Mở rộng không gian, khai thác tiềm năng, lợi thế trong khu vực ảnh hưởng của dự án có tính chất miền núi, biên giới. Giúp người dân đi lại thuận tiện, hoàn thiện hệ thống giao thông của xã, kết nối giao thông thuận tiện giữa các khu vực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. - Về chủ trương đầu tư: Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 của UBND xã Đường Hoa - Tài liệu về môi trường: Quyết định số 27/UBND ngày 10/01/2026 của UBND xã Đường Hoa - Về Quy hoạch sử dụng đất: Do dự án đã phù hợp với Quy hoạch xây dựng huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 được điều chỉnh cục bộ tại Quyết định số 4480/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh nên đảm bảo theo quy định tại khoản 2, Điều 22 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; khoản 2 Điều 2 và khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ dự án đảm bảo điều kiện thực hiện dự án, đảm bảo nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. - Về kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án đã có trong danh mục Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2026 trên địa bàn xã Đường Hoa tại Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh. - Hiện trạng chưa tác động (biên bản kiểm tra hiện trạng rừng ngày 10/1/2026 của UBND xã Đường Hoa). - Thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Hội đồng nhân dân tỉnh.	

ST T	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Thông tin Dự án, công trình	Ghi chú
				Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
11	Dự án: Trường phổ thông nội trú TH&THCS Đồng Tâm, xã Lục Hồn, tỉnh Quảng Ninh.	Xã Lục Hồn	4,90		0,50					- Chủ đầu tư: Trung tâm cung ứng xã Lục Hồn - Sự cần thiết đầu tư dự án: Tạo cơ hội cho học sinh được tham gia học tập bình đẳng. Trường học nội trú cung cấp môi trường học tập và sinh hoạt tập trung, đảm bảo tất cả học sinh đều được tiếp cận giáo dục một cách ổn định; nâng cao chất lượng giáo dục cơ sở vật chất đầy đủ, tiện nghi. Học sinh được sinh hoạt, học tập và rèn luyện kỹ năng sống trong một môi trường an toàn, thân thiện. Việc xây dựng trường nội trú giúp tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao tại chỗ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững cho vùng biên cương; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá; đảm bảo an ninh xã hội. - Về chủ trương đầu tư: Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 của UBND xã Lục Hồn. - Tài liệu về môi trường: Đăng ký môi trường - Về Quy hoạch sử dụng đất: Do dự án đã có quyết định quy hoạch chi tiết 1/500 nên đảm bảo theo quy định tại khoản 2, Điều 22 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; khoản 2 Điều 2 và khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ dự án đảm bảo điều kiện thực hiện dự án, đảm bảo nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. - Về kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án đã có trong danh mục Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2026 trên địa bàn xã Lục Hồn tại Quyết định số 5016/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh. - Hiện trạng chưa tác động (biên bản kiểm tra hiện trạng rừng ngày 09/01/2026 của UBND xã Lục Hồn). - Thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Hội đồng nhân dân tỉnh.	Giai đoạn 1
12	Dự án: Bảo quản, tu bổ di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam tại núi Yên Lãng, phường Yên Thọ, thành phố Đông Triều (Giai đoạn II)	Phường Mao Khê; phường Hoàng Quế	46,18		0,55					- Chủ đầu tư: Tập đoàn công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam - Sự cần thiết đầu tư dự án: Bảo tồn các giá trị lịch sử của ngành khai thác than Việt Nam, phát huy để trở thành địa chỉ du lịch quan trọng phục vụ sinh hoạt văn hóa tinh thần, qua đó khơi dậy và giáo dục truyền thống cho các thế hệ cán bộ công nhân viên ngành khai thác than khoáng sản Việt Nam. Thể hiện đạo lý cao đẹp “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc, tạo động lực tinh thần qua trọng cho công nhân vùng mỏ và cán bộ viên chức ngành than trong công cuộc lao động xây dựng phát triển đất nước, phát triển kinh tế - văn hóa – xã hội - Về chủ trương đầu tư: Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt dự án: Bảo quản, tu bổ di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam tại núi Yên Lãng, phường Yên Thọ, thành phố Đông Triều (Giai đoạn II). - Tài liệu về môi trường: Văn bản số 95a ngày 28/3/2024 của UBND phường Yên Thọ, về việc xác nhận đăng ký môi trường của dự án: Bảo quản, tu bổ di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam tại núi Yên Lãng, phường Yên Thọ, thành phố Đông Triều (Giai đoạn II). - Về Quy hoạch sử dụng đất: Do dự án đã có quyết định quy hoạch chi tiết 1/500 nên đảm bảo theo quy định tại khoản 2, Điều 22 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; khoản 2 Điều 2 và khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ dự án đảm bảo điều kiện thực hiện dự án, đảm bảo nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. - Về kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án đã có trong danh mục Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2026 trên địa bàn phường Mao Khê tại Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh. - Thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Hội đồng nhân dân tỉnh.	

ST T	Tên công trình, dự án	 Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)						Thông tin Dự án, công trình	Ghi chú
				Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng			
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng		
13	Dự án Khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh tại các phường Hà Tu, Hà Phong, Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Phường Hà Tu; Phường Cao Xanh	758,80		0,90		21,85			- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần than Hà Tu- Vinacomin; - Về chủ trương đầu tư: (i) Quyết định số 15961/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của Ủy ban nhân thành phố Hạ Long về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các hạng mục phục vụ dự án: Khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh tại các phường Hà Tu, Hà Phong, Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. (ii) Quyết định số 6868/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Ủy ban nhân thành phố Hạ Long về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 các hạng mục phục vụ dự án: Khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh tại các phường Hà Tu, Hà Phong, Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. - Tài liệu đánh giá tác động môi trường: Quyết định số 3746/QĐ-UBND ngày 12/9/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án: Khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh tại các phường Hà Tu, Hà Phong, Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. - Về Quy hoạch sử dụng đất: Do dự án đã có quyết định quy hoạch chi tiết 1/500 nên đảm bảo theo quy định tại khoản 2, Điều 22 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; khoản 2 Điều 2 và khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ dự án đảm bảo điều kiện thực hiện dự án, đảm bảo nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. - Về kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án đã có trong danh mục Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2026 trên tại Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 và Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh. - Thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Hội đồng nhân dân tỉnh.	
14	Dự án Trung tâm xử lý chất thải rắn tại xã Thống Nhất, tỉnh Quảng Ninh	Xã Thống Nhất	71,47		6,77					- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần tập đoàn INDEVCO - Sự cần thiết đầu tư dự án: Nhằm từng bước hoàn thiện, đồng bộ công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh. Vì vậy, việc đầu tư dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn áp dụng công nghệ hiện đại đáp ứng các yêu cầu quy chuẩn về môi trường là hết sức cần thiết. - Về chủ trương đầu tư: Quyết định số 3745/QĐ-UBND ngày 07/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Trung tâm xử lý chất thải rắn tại xã Thống Nhất, tỉnh Quảng Ninh. - Về Quy hoạch sử dụng đất: Do dự án đã có quyết định quy hoạch chi tiết 1/500 nên đảm bảo theo quy định tại khoản 2, Điều 22 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; khoản 2 Điều 2 và khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ dự án đảm bảo điều kiện thực hiện dự án, đảm bảo nguyên tắc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. - Về kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng: Dự án đã có trong danh mục Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2026 trên địa bàn xã Thống Nhất tại Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Ninh - Hiện trạng chưa tác động. - Thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Hội đồng nhân dân tỉnh.	

ST T	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích chủ đầu tư đề nghị thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (ha)					Thông tin Dự án, công trình	Ghi chú
				Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng		
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng			
15	Dự án Xây dựng Trung tâm huấn luyện quốc gia về phòng, chống khủng bố - giai đoạn 2	Phường Hà An, phường Hiệp Hoà, phường Đồng Mai, phường Quảng Yên	522,72	20,44	65,52	1,79		0,78	- Chủ đầu tư: Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động - Bộ Công an; địa điểm thực hiện dự án: các phường Hà An, Hiệp Hoà, Đồng Mai, Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh - Sự cần thiết đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng dự án Trung tâm huấn luyện Quốc gia về phòng, chống khủng bố nhằm cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng lực lượng Công an nhân dân, trong đó có lực lượng Cảnh sát cơ động chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Trung tâm huấn luyện quốc gia về phòng chống khủng bố thuộc Bộ Tư lệnh CSCĐ, có trụ sở tại tỉnh Quảng Ninh, là đơn vị được Bộ Công an thành lập với chức năng tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng và công tác phòng, chống khủng bố, sẵn sàng ứng phó giải quyết các tình huống khủng bố, phá hoại, bạo loạn và trấn khai dự án Trung tâm huấn luyện quốc gia về phòng, chống khủng bố giai đoạn 2 là hết sức cần thiết nhằm đảm bảo cơ vật chất đồng bộ về thao trường huấn luyện, kịp thời khắc phục được những khó khăn, vướng mắc, nâng cao sự chuyển biến cơ bản, nâng cao năng lực cho các lực lượng chuyên trách phòng, chống khủng bố, sẵn sàng ứng phó, giải quyết các tình huống khủng bố, phá hoại, bạo loạn và trấn, đối tượng hình sự đặc biệt nguy hiểm, tham gia cứu hộ, cứu nạn và xử lý các tình huống cấp bách khác, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; bảo đảm luôn sẵn sàng chiến đấu cao, không bị động, bất ngờ trong mọi tình huống - Về chủ trương đầu tư: Giai đoạn 1 dự án đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận tại văn bản số 94/VCP-NC ngày 15 tháng 01 năm 2013 của Văn phòng Chính phủ về việc lập dự án giai đoạn 2013 - 2016, định hướng 2017 - 2021 và tầm nhìn đến năm 2030; Bộ Công an phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình tại Quyết định số 4273/QĐ-BCA-H41 ngày 07 tháng 10 năm 2016; Giai đoạn 2 dự án được duyệt tại Quyết định số 97/QĐ-TTg ngày 17/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng Trung tâm Huấn luyện Quốc gia về phòng, chống khủng bố - giai đoạn 2; Quyết định số 9430/QĐ-BCA ngày 25/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình - Tài liệu về môi trường: Quyết định số 9289/QĐ-BCA-H06 ngày 20/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án - Về Quy hoạch sử dụng đất: Dự án phù hợp với quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của Thị xã Quảng Yên tại Quyết định số 3756/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của thị xã Quảng Yên. - Hiện trạng chưa tác động. - Thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Hội đồng nhân dân tỉnh.	
Tổng 15 dự án, công trình				22,39	151,97	19,73	22,31	0,78		

**BIỂU DANH MỤC CÁC KHU ĐẤT THỰC HIỆN ĐẤU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH QUẢNG NINH ĐỢT 1 NĂM 2026 (BỔ SUNG)**

(Kèm theo Văn bản số 481/UBND - XDMT ngày 04/02/2026 của UBND Tỉnh)



STT	Tên dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Kế hoạch, tiến độ thực hiện thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Cơ quan tổ chức thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
Khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 126 Luật Đất đai (thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực)							
1	Nhà máy Thủy điện Tiên Yên tại xã Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh	Xã Tiên Yên, Bình Liêu	110,83	Theo bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	Sở Tài chính/UBND xã Tiên Yên, Bình Liêu	(1) Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 23/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; (2) Quyết định số 3598/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Tiên Yên phê duyệt Đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Phong Dụ, huyện Tiên Yên đến năm 2030, định hướng đến năm 2040.	Khu đất chưa giải phóng mặt bằng
Tổng cộng: 01 dự án							



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua hủy bỏ một công trình, dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; thông qua danh mục công trình, dự án thu hồi đất (đợt 1 năm 2026) và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; điều chỉnh diện tích quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với các dự án, công trình thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 35

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017; Luật Đất đai năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường năm 2025;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 Sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định thi hành Luật Đất đai;

Xét các tờ trình: Tờ trình số 405/TTr-UBND ngày 30/01/2026; Tờ trình số 406/TTr-UBND ngày 30/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh tại Văn bản số /XDMT ngày 04/02/2026; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2026 của Ban Kinh tế và Ngân sách và ý kiến thảo luận thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hủy bỏ đối với 02 dự án, công trình đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục thu hồi đất để phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, gồm:

- Hủy bỏ danh mục 01 công trình, dự án thu hồi đất tại số thứ tự 154 Biểu 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 19/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (dự án Điểm dân cư thôn 10A, 10B, xã Hải Xuân, thành phố Móng Cái (nay là phường Móng Cái 1).

- Hủy bỏ danh mục 01 công trình, dự án quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại số thứ tự 38 Biểu số 03 ban hành kèm theo Nghị quyết số 192/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2019 (Dự án Mở rộng khu bến bãi tại Km3 + Km4 sông Ka Long tại phường Hải Yên, thành phố Móng Cái).

Điều 2. Thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất để phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh và quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đợt 1 năm 2026 trên địa bàn tỉnh, gồm:

1. Danh mục 32 công trình, dự án thu hồi đất với tổng diện tích đất thu hồi là 395,50 ha (Biểu số 01 kèm theo).

2. Danh mục 15 dự án, công trình đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Diện tích đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng là 216,66 ha, gồm: 42,9 ha rừng tự nhiên; 173,76 ha rừng trồng (Biểu số 02 kèm theo).

Điều 3. Điều chỉnh diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 03 dự án, công trình đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 287/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2025 (Biểu số 03 kèm theo).

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết, đồng thời:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện trước Hội đồng nhân dân tỉnh và pháp luật về tính pháp lý, tính đầy đủ, chính xác, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu, kết quả báo cáo thẩm định của các cơ quan chức năng và các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh (nhất là thông tin về nguồn gốc đất, nguồn gốc hình thành rừng (rừng tự nhiên, rừng trồng), loại rừng (rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, rừng sản xuất), vị trí, diện tích, ranh giới rừng, hiện trạng rừng....đảm bảo sự thống nhất

giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu đất, đất rừng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chỉ đạo rà soát, bổ sung danh mục dự án, công trình vào quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp bảo đảm sự thống nhất phù hợp với quy định; chỉ đạo chủ đầu tư thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.

Việc quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng chỉ được tổ chức thực hiện sau khi đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định và cập nhật đầy đủ hồ sơ, thủ tục, thực hiện đúng các quy trình (nhất là các thủ tục liên quan đến đất quốc phòng) đảm bảo theo các quy định của pháp luật.

c) Chủ tịch UBND tỉnh chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân tỉnh và pháp luật về việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng rừng, mục đích sử dụng đất; đồng thời chỉ đạo theo dõi chặt chẽ, thường xuyên, kịp thời thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm trách nhiệm các trường hợp để xảy ra vi phạm pháp luật đất đai, lâm nghiệp; đảm bảo mục tiêu sử dụng rừng, đất tiết kiệm, hiệu quả, không làm thất thoát tài sản, ngân sách nhà nước, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và gây khiếu kiện mất trật tự xã hội. Thực hiện chế độ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tình hình thực hiện Nghị quyết theo quy định.

2. Thường trực, các Ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh Khóa XIV, Kỳ họp tháng năm 2026 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBTV Quốc hội;
- Các bộ: Tư pháp, Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội của Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh khóa XIII;
- UBMTTQ và các đoàn thể của tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- VP Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm truyền thông tỉnh;
- Lưu VT, KTNS4.

CHỦ TỊCH

BIỂU DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT ĐỢT 1 NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2026 của HĐND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
	Tổng số: 32 công trình, dự án		1.106,94	395,50	45,17	114,18		17,88	112,23	106,03	
1	Khai thác hầm lò mỏ Đồng Vông	Phường: Vàng Danh, Quảng La	41,61	4,00				4,00			(1) Quyết định số 6642/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND thành phố Uông Bí về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Dự án khai thác hầm lò mỏ Đồng Vông tại phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh; (2) Quyết định số 879/QĐ-UBND ngày 24/3/2025 của UBND tỉnh về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án Khai thác hầm lò mỏ Đồng Vông tại phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh; (3) Giấy phép khai thác khoáng sản số 476/GP-BTNMT ngày 07/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
	Trong đó:	Phường Vàng Danh	40,94	3,33				3,33			
		Xã Quảng La	0,67	0,67				0,67			
2	Dự án Đường dây và TBA 110KV Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh	Xã: Ba Chẽ, Hải Lạng	9,97	1,94	0,06			1,59	0,01	0,28	(1) Quyết định 3201/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dựa án: Đường dây và TBA 110kV Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh; (2) Quyết định số 1710/QĐ-UBND ngày 16/6/2025 của UBND huyện Ba Chẽ về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 dự án: Đường dây và TBA 110kV Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh (đoạn tuyến đi qua địa phận huyện Ba Chẽ); Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 của UBND xã Hải Lạng về việc: chấp thuận Quy hoạch tổng thể tỷ lệ 1/500 dự án: Đường dây và TBA 110kV Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh (Đoạn tuyến đi qua địa phận xã Hải Lạng).
	Trong đó:	Xã Ba Chẽ	7,84	1,52	0,06			1,17	0,01	0,28	
		Xã Hải Lạng	2,13	0,42				0,42			

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
3	Cải tạo, mở rộng hẻm đường tuyến phố Lam Sơn khu Yết Kiêu 3, phường Hồng Gai.	Phường Hồng Gai	0,21	0,08					0,01	0,07	(1) Quyết định số 14816/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND thành phố Hạ Long về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng 1/500 dự án: Hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật các khu dân cư, đô thị trên địa bàn phường Yết Kiêu, thành phố Hạ Long; Quyết định số 467/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của UBND thành phố Hạ Long về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; (2) Quyết định số 1056/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường Hồng Gai về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
4	Khu Thương mại, tài chính, lưu chuyển hàng hóa, kho bãi, sản xuất tại khu vực hai bên đường dẫn cầu Bắc Luân II, phường Móng Cái 1, tỉnh Quảng Ninh	Phường Móng Cái 1	164,03	164,03	34,55				75,73	53,75	(1) Giấy chứng nhận đầu tư (Mã số dự án 7812343674) do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp lần đầu ngày 12/01/2018; (2) Quyết định số 263/QĐ-BQLKKT ngày 23/6/2025 của Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; (3) Hợp đồng xây dựng chuyển giao (Hợp đồng BT chính thức) số 08/2015/HĐBT ngày 11/2/2015; Phụ lục Hợp đồng số 01/2016/HĐXD-BT ngày 20/6/2016. (4) Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 25/12/2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đầu tư dự án Đường dẫn cầu Bắc Luân II, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh theo hình thức BT; Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh dự án đầu tư; Quyết định số 1581/QĐ-UBND ngày 26/5/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư Đường dẫn cầu Bắc Luân II, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh theo hình thức BT (lần 2).

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
5	Khu tái định cư tại khu phố Hải Xuân 10A, khu phố Hải Xuân 10B, phường Móng Cái 1 (giai đoạn 1)	Phường Móng Cái 1	11,60	10,67	1,22				5,68	3,77	(1) Quyết định số 13931/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của UBND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500; Quyết định số 1160/QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của UBND phường Móng Cái 1 về việc điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 13931/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 của UBND thành phố Móng Cái; (2) Quyết định số 1200/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND phường Móng Cái 1 về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Khu tái định cư tại khu phố Hải Xuân 10A, khu phố Hải Xuân 10B, phường Móng Cái 1 (giai đoạn 1)
6	Trường Tiểu học và THCS Hải Sơn	Xã Hải Sơn	1,00	0,14					0,14		(1) Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND xã Hải Sơn về phê duyệt quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/500 Trường Tiểu học và THCS Hải Sơn, tỉnh Quảng Ninh; (3) Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 của UBND xã Hải Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Trường Tiểu học và THCS Hải Sơn, tỉnh Quảng Ninh.
7	Trường phổ thông nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Bình Liêu, xã Bình Liêu	Xã Bình Liêu	3,05	1,12					0,99	0,13	(1) Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND xã Bình Liêu về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500 dự án; (2) Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Bình Liêu về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
8	Trường phổ thông nội trú Tiểu Học và THCS Hoành Mô, xã Hoành Mô, tỉnh Quảng Ninh (Giai đoạn 1)	Xã Hoành Mô	2,49	1,53	0,75				0,30	0,48	(1) Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND xã Hoành Mô về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trường phổ thông nội trú Tiểu Học và THCS Hoành Mô, xã Hoành Mô; Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của UBND xã Hoành Mô về việc chấp thuận Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trường phổ thông nội trú Tiểu Học và THCS Hoành Mô, xã Hoành Mô (giai đoạn 1); (2) Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND xã Hoành Mô về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.
9	Trường phổ thông nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Đồng Tâm, xã Lục Hồn	Xã Lục Hồn	4,90	2,24	0,401			0,50	1,33	0,01	(1) Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND xã Lục Hồn về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500 dự án Trường phổ thông nội trú Tiểu học và Trung học cơ sở Đồng Tâm, xã Lục Hồn; (3) Quyết định số 432/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Lục Hồn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của UBND xã Lục Hồn về việc điều chỉnh chủ trương dự án.
10	Xây dựng Làng Dân tộc Tày xã Lục Hồn (hạng mục: các tuyến đường giao thông và phụ trợ khác)	Xã Lục Hồn	1,90	0,90	0,20				0,65	0,05	(1) Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 11/3/2025 của UBND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết 1/500; (2) Quyết định số 350/QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của UBND huyện Bình Liêu về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án xây dựng Làng Dân tộc Tày xã Lục Hồn (hạng mục: các tuyến đường giao thông và phụ trợ khác).

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
11	Trường phổ thông nội trú TH&THCS Quảng Sơn	Xã Đường Hoa	6,24	5,31				2,00	0,58	2,73	(1) Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của UBND xã Đường Hoa về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trường phổ thông nội trú tiểu học và trung học cơ sở Quảng Sơn, xã Đường Hoa, tỉnh Quảng Ninh; (2) Quyết định số 626/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 của UBND xã Đường Hoa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 04/02/2026 của UBND xã Đường Hoa về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.
12	Xây dựng cầu thay thế ngầm tràn bản Pạc Sùi	Xã Đường Hoa	0,76	0,76				0,06	0,19	0,51	(1) Quyết định số 596./QĐ-UBND ngày 26/11/2025 của Ủy ban nhân dân xã Đường Hoa, tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt tổng mặt bằng tuyến công trình; (2) Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 06/11/2025 của Ủy ban nhân dân xã Đường Hoa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công.
13	Khu tái định cư thôn Hải Thành, xã Quảng Đức	Xã Quảng Đức	3,25	3,25	1,63				0,4	1,22	(1) Quyết định số 765/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND xã Quảng Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Hạ tầng khu TĐC thôn Hải Thành, xã Quảng Đức; (2) Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND xã Quảng Đức về việc phê duyệt Quy hoạch Tổng mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư thôn Hải Thành, xã Quảng Đức, tỉnh Quảng Ninh.

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
14	Trường Mầm non Quảng Đức	Xã Quảng Đức	0,43	0,12					0,05	0,07	(1) Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND xã Quảng Đức về việc chủ trương đầu tư Dự án trường Mầm non Quảng Đức; (2) Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND xã Quảng Đức về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 trường Phổ thông Nội trú TH&THCS Quảng Đức; Trường Mầm non Quảng Đức; Công viên cây xanh, đài tưởng niệm; khu văn hóa thể thao vui chơi cộng đồng.
15	Trường Phổ thông Nội trú TH&THCS Quảng Đức (giai đoạn 1)	Xã Quảng Đức	5,63	3,98				3,30		0,68	(1) Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 11/11/2025 của UBND xã Quảng Đức về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 trường Phổ thông Nội trú TH&THCS Quảng Đức; Trường Mầm non Quảng Đức; Công viên cây xanh, đài tưởng niệm; khu văn hóa thể thao vui chơi cộng đồng; (2) Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 29/11/2025 của UBND xã Quảng Đức về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 04/02/2026 của UBND xã Quảng Đức về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án.
16	Cải tạo tuyến đường từ ngã tư thôn Làng Y đến cầu treo năm gian và đoạn đường từ ngã ba trường mầm non Xóm Khe đến bến tàu Xóm Khe, khu Đại Bình xã Đàm Hà	Xã Đàm Hà	1,94	0,36	0,10				0,13	0,13	(1) Quyết định số 1827/QĐ-UBND ngày 05/11/2025 của UBND xã Đàm Hà về việc phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 của dự án; (2) Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Đàm Hà về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
17	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường thôn Đồng Trà (từ điểm trường tiểu học Đồng Trà vào xóm Bằng Han)	Xã Thống Nhất	1,27	0,99	0,14			0,29	0,27	0,29	(1) Quyết định số 694/QĐ-UBND ngày 02/12/2025 của UBND xã Thống Nhất về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. (2) Quyết định số 834/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Thống Nhất về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án. (3) Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND xã Thống Nhất giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách xã và Kế hoạch đầu tư công năm 2026
18	Xây mới cầu thay thế tràn Lưỡng Kỳ 1 tại thôn Lưỡng Kỳ	Xã Thống Nhất	1,88	1,73	0,11			0,94	0,35	0,33	(1) Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của UBND xã Thống Nhất về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. (2) Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Thống Nhất về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500. (3) Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND xã Thống Nhất giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách xã và Kế hoạch đầu tư công năm 2026.
19	Nâng cấp mở rộng tuyến đường từ TL 326 đến xóm Khe Ranh, thôn Đồng Lá	Xã Thống Nhất	0,40	0,10	0,004			0,04	0,06		(1) Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của UBND xã Thống Nhất về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. (2) Văn bản số 868/UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Thống Nhất về việc chấp thuận tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500. (3) Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND xã Thống Nhất giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách xã và Kế hoạch đầu tư công năm 2026.
20	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường từ TL 326 đến cánh đồng Ông Mô, thôn Đồng Lá	Xã Thống Nhất	0,46	0,14	0,03			0,04	0,03	0,04	(1) Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 08/12/2025 của UBND xã Thống Nhất về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. (2) Văn bản số 867/UBND ngày 10/12/2025 của UBND xã Thống Nhất về việc chấp thuận tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500. (3) Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND xã Thống Nhất giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách xã và Kế hoạch đầu tư công năm 2026.

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
21	Đầu tư xây dựng cầu Bến Mươi, phường Móng Cái 3, tỉnh Quảng Ninh	Phường Móng Cái 3	0,74	0,43	0,02				0,21	0,20	(1) Quyết định số 1483/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND phường Móng Cái 3 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nguồn vốn ngân sách phường Móng Cái 3 khởi công năm 2026 (đợt 1); (2) Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 13/12/2025 của UBND phường Móng Cái 3 về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết mặt bằng tuyển tỷ lệ 1/500 dự án
22	Dự án Trạm trung chuyển chất thải xây dựng, vật liệu đất đá tại phường Móng Cái 3	Phường Móng Cái 3	2,55	2,45	1,99				0,47		(1) Quyết định số 4348/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND thành phố Móng Cái về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500; (2) Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 16/10/2025 của UBND phường Móng Cái 3 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Dự án Trạm trung chuyển chất thải xây dựng, vật liệu đất đá tại phường Móng Cái 3; Quyết định số 1081/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của UBND phường Móng Cái 3 về việc phê duyệt dự án thành phần độc lập: Giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án Dự án Trạm trung chuyển chất thải xây dựng, vật liệu đất đá tại phường Móng Cái 3
23	Khu đô thị sinh thái kết hợp công viên chuyên đề tại phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh.	Phường Quang Hanh.	20,25	20,25				0,08	6,10	14,06	(1) Quyết định số 4699/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025; (2) Quyết định số 2960/QĐ-UBND ngày 15/08/2023 của UBND thành phố Cẩm Phả về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 - Khu A (bao gồm các phường: Quang Hanh, Cẩm Thạch) thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; (3) Quyết định số 1948/QĐ-UBND ngày 12/6/2025 của UBND Tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư; Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 21/01/2026 của UBND Tỉnh về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án.

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
24	Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh - Công ty CP Than Hà Tu - Vinacomin	Phường: Cao Xanh, Hà Tu	758,79	116,96		114,18		0,66		2,12	(1) Quyết định 6868/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các hạng mục phục vụ dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh tại các phường Hà Tu, Hà Khánh, Hà Phong, thành phố Hạ Long (2) Quyết định số 1532/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND Tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; (3) Giấy phép khai thác khoáng sản số 500/GP-BNNMT ngày 18/11/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
	Trong đó:	Phường Cao Xanh	400,24	112,20		112,20					
		Phường Hà Tu	358,55	4,76		1,98		0,66		2,12	
25	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Pắc Phai, xã Diên Xá giai đoạn 1 (dự án tái định cư)	Xã Diên Xá	1,49	1,49	0,03			1,15		0,31	(1) Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 29/12/2025 của UBND xã Diên Xá về việc chấp thuận tổng mặt bằng dự án (2) Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Diên Xá về việc phê duyệt danh mục chủ trương các dự án đầu tư công nguồn vốn ngân sách xã Diên Xá năm 2026; (3) Quyết định bố trí vốn số 4869/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND tỉnh tại Phụ lục số 04 và UBND xã ban hành Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc giao kế hoạch đầu tư năm 2026 nguồn vốn ngân sách xã quản lý.
26	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư thôn Đồng Tâm, xã Diên Xá (dự án tái định cư)	Xã Diên Xá	0,84	0,84	0,12				0,48	0,24	(1) Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND xã Diên Xá về việc quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án; (2) Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Diên Xá về việc phê duyệt danh mục chủ trương các dự án đầu tư công nguồn vốn ngân sách xã Diên Xá năm 2026; (3) Quyết định bố trí vốn số 4869/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND tỉnh tại Phụ lục số 04 và UBND xã ban hành Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 về việc giao kế hoạch đầu tư năm 2026 nguồn vốn ngân sách xã quản lý.

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
27	Nhà ở xã hội tại phường Việt Hưng và phường Hoàn Bò	Phường: Việt Hưng, Hoàn Bò	2,96	1,12					0,46	0,66	
	Trong đó:	Việt Hưng	0,65	0,53					0,38	0,15	(1) Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư; (2) Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Phân khu 11 tại các phường Hoàn Bò, Việt Hưng và các xã: Lê Lợi, Sơn Dương, thành phố Hạ Long; (3) Quyết định số 2154/QĐ-UBND ngày 19/3/2025 của UBND Thành phố Hạ Long về việc phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu nhà ở xã hội, dịch vụ hỗn hợp, trường học, cây xanh, bãi đỗ xe thuộc phường Việt Hưng và phường Hoàn Bò.
		Hoàn Bò	2,31	0,59					0,08	0,51	
28	Khu tái định cư tại tổ 3, khu Tân Lập phường Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh	Phường Yên Tử	1,48	1,20	1,08					0,12	(1) Quyết định số 2050/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND phường Yên Tử về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; (2) Quyết định số 4699/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND tỉnh v/v điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025
29	Khu tái định cư tại khu Bạch Đằng 1, phường Yên Tử	Phường Yên Tử	2,6	2,6	2,45					0,15	(1) Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND phường Yên Tử về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; (2) Quyết định số 4699/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND tỉnh v/v điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích cần thu hồi (ha)	Trong đó						Căn cứ pháp lý thực hiện dự án
					Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Đất rừng sản xuất	Các loại đất NN còn lại	Đất phi nông nghiệp và đất chưa sử dụng	
30	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường trục từ ngã 4 Quảng Thắng (cũ) đến sân bóng thôn Quang Lĩnh và đường nhánh vào Đình Quang Lĩnh	Xã Quảng Hà	5,70	1,58	0,05				0,62	0,91	(1) Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của UBND xã Quảng Hà về việc phê chủ trương đầu tư dự án; (2) Quyết định số 1240./QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND xã Quảng Hà về việc phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng tuyến tỷ lệ 1/500 dự án; (3) Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND xã Quảng Hà về việc phê duyệt dự án.
31	Nâng cấp, cải tạo chỉnh trang và chống ngập lụt hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Hải Tân, xã Quảng Hà	Xã Quảng Hà	0,34	0,33						0,33	(1) Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của UBND xã Quảng Hà về việc phê chủ trương đầu tư dự án; (2) Quyết định số 728/QĐ-UBND ngày 02/4/2025 của UBND xã Quảng Hà về việc phê duyệt tổng mặt bằng chi tiết xây dựng 1/500; (3) Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 27/10/2025 của UBND xã Quảng Hà về việc phê duyệt dự án.
32	Bảo quản, tu bổ di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam tại núi Yên Lãng, phường Yên Thọ, thành phố Đông Triều (nay là phường Mạo Khê) (Giai đoạn 2)	Phường Mạo Khê	46,18	42,85	0,24			3,22	17,00	22,39	(1) Quyết định số 1551/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND Tỉnh phê duyệt Dự án bảo, tu bổ di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam tại núi Yên Lãng (2) Quyết định số 500/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 của UBND thị xã Đông Triều phê duyệt điều chỉnh QHCT xây dựng tỷ lệ 1/500 Bảo quản, tu bổ Khu di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên của VN tại núi Yên Lãng.

BIỂU DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC ĐỢT 1 NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /02/2026 của HĐND tỉnh)

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (<i>xã, phường, đặc khu</i>)	Diện tích thực hiện dự án (<i>ha</i>)	Diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (<i>ha</i>)						Ghi chú
				Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng		
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	
1	Dự án Khu khai thác đất, đá làm vật liệu san lấp tại khu đồi thôn Hải Tiến 7, xã Hải Ninh, tỉnh Quảng Ninh	xã Hải Ninh	51,460		13,580					
2	Đề án Thăm dò khoáng sản than tại mỏ Đồng Vông – Uông Thượng, xã Quảng La và phường Vàng Danh (theo Giấy phép thăm dò khoáng sản số 311/GP-BNNMT ngày 07/8/2025)	xã Quảng La và phường Vàng Danh	10,820	0,040		7,940	0,130			
3	Đề án thăm dò than khu cánh gà - mỏ vàng danh thuộc phường Yên Tử và phường Vàng Danh, tỉnh Quảng Ninh (theo Giấy phép thăm dò khoáng sản số 376/GP-BNNMT ngày 17/9/2025)	phường Vàng Danh và phường Yên Tử	9,080	1,910		2,780	0,130			
4	Đề án thăm dò khoáng sản than tại khu vực mỏ Nam Mẫu, phường Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh (theo Giấy phép thăm dò khoáng sản số 374/GP-BNNMT ngày 17/9/2025)	phường Yên Tử	10,650			7,220	0,200			
5	Dự án Đầu tư xây hạ tầng kỹ thuật Cụm Công nghiệp Quảng Đức	xã Quảng Đức	69,440		46,190					
6	Dự án Trường phổ thông nội trú TH&THCS Quảng Đức, xã Quảng Đức, tỉnh Quảng Ninh (giai đoạn I)	xã Quảng Đức	5,630		1,160					
7	Dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến đường đi qua địa bàn thôn Tân Ốc, xã Lương Minh để kết nối đường tỉnh 330 với quốc lộ 279 (qua trung tâm xã Đồng Sơn, thành phố Hạ Long cũ)	xã Lương Minh	40,000		5,270					

STT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện dự án (<i>xã, phường, đặc khu</i>)	Diện tích thực hiện dự án (<i>ha</i>)	Diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (<i>ha</i>)						Ghi chú
				Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ		Ngoài quy hoạch ba loại rừng		
				Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	Rừng tự nhiên	Rừng trồng	
8	Dự án Mở rộng khu bến bãi tại Km3 + Km 4, sông Ka Long, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái	phường Móng Cái 3	46,460		10,380					
9	Dự án Trường phổ thông nội trú TH&THCS Quảng Sơn, xã Đường Hoa, tỉnh Quảng Ninh.	xã Đường Hoa	6,240		0,620					
10	Dự án: Đầu tư xây dựng cầu thay thế ngầm tràn thôn Pắc Sủi, xã Đường Hoa	xã Đường Hoa	0,756		0,010					
11	Dự án Trường phổ thông nội trú TH&THCS Đồng Tâm, xã Lục Hồn, tỉnh Quảng Ninh.	xã Lục Hồn	4,900		0,500					
12	Dự án Bảo quản, tu bổ di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam tại núi Yên Lãng, phường Yên Thọ, thành phố Đông Triều (Giai đoạn II)	phường Mạo Khê; phường Hoàng Quế	46,180		0,550					
13	Dự án Khai thác lộ thiên khu Bắc Bàng Danh tại các phường Hà Tu, Hà Phong, Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	phường Hà Tu; phường Cao Xanh	758,800		0,900		21,850			
14	Dự án Trung tâm xử lý chất thải rắn tại xã Thống Nhất, tỉnh Quảng Ninh	xã Thống Nhất	71,470		6,770					
15	Dự án Xây dựng Trung tâm huấn luyện quốc gia về phòng, chống khủng bố - giai đoạn 2	phường Hà An, phường Hiệp Hoà, phường Đông Mai, phường Quảng Yên	522,720	20,440	65,520	1,790		0,780		
Tổng cộng			1.654,606	22,390	151,450	19,730	22,310	0,780		

DANH MỤC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐIỀU CHỈNH DIỆN TÍCH QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ/HĐ-ND ngày / /2026 của HĐND tỉnh)

STT	Tên Công trình, Dự án	Địa điểm thực hiện (xã, phường, đặc khu)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích rừng Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác						Ghi Chú	
				Rừng tự nhiên thuộc Quy hoạch rừng sản xuất (ha)	Rừng tự nhiên thuộc Quy hoạch rừng phòng hộ (ha)	Rừng tự nhiên ngoài Quy hoạch 3 loại rừng (ha)	Rừng trồng thuộc Quy hoạch rừng sản xuất (ha)	Rừng trồng thuộc Quy hoạch rừng phòng hộ (ha)	Rừng trồng ngoài Quy hoạch 3 loại rừng (ha)		
1	Diện tích đã được HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác Nghị quyết số 287/NQ-HĐND ngày 17/7/2025										- Diện tích đề nghị bổ sung Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là: 2.61 ha rừng trồng (gồm 2.39 ha rừng phòng hộ và 0.22 ha rừng sản xuất). - Còn 3,02 ha rừng trồng (gồm 2,22 ha rừng phòng hộ và 0.8ha rừng sản xuất) đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Nghị Quyết số 287/NQ-HĐND ngày 17/7/2025
	Dự án “Xây dựng kè bảo vệ bờ sông biên giới tại các khu vực cột Mốc 1344/1(2) huyện Hải Hà; khu vực cột Mốc 1349 (2), khu vực cột Mốc 1360 (2), khu vực cột Mốc 1367 (2), khu vực cột Mốc 1370 (1), Đập dâng đầu tuyến kè Mốc 1348 (2) thành phố Móng Cái (theo Đề án 1740/ĐA-BNG-UBBG ngày 06/6/2019 của Bộ Ngoại Giao)”	Xã Quảng Đức, Xã Hải Sơn, Phường Móng Cái 1, Phường Móng Cái 2	16,81				3,40	3,29			
	Diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác điều chỉnh lại như sau:										
	Dự án “Xây dựng kè bảo vệ bờ sông biên giới tại các khu vực cột Mốc 1344/1(2) huyện Hải Hà; khu vực cột Mốc 1349 (2), khu vực cột Mốc 1360 (2), khu vực cột Mốc 1367 (2), khu vực cột Mốc 1370 (1), Đập dâng đầu tuyến kè Mốc 1348 (2) thành phố Móng Cái (theo Đề án 1740/ĐA-BNG-UBBG ngày 06/6/2019 của Bộ Ngoại Giao)”	Xã Quảng Đức, Xã Hải Sơn, Phường Móng Cái 1, Phường Móng Cái 2	18,78				1,02	4,61			
2	Diện tích đã được HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác Nghị quyết số 287/NQ-HĐND ngày 17/7/2025										- Diện tích đề nghị bổ sung Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là: 0.35 ha rừng trồng thuộc quy hoạch rừng sản xuất. - Còn 0.41 ha rừng trồng thuộc quy hoạch rừng sản xuất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Nghị Quyết số 287/NQ-HĐND ngày 17/7/2025
	Cầu bắc qua luống sông Mang, xã Quan Lạn, huyện Vân Đồn	đặc khu Vân Đồn	6,60				1,01				
	Diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác điều chỉnh lại như sau:										
	Cầu bắc qua luống sông Mang, xã Quan Lạn, huyện Vân Đồn	đặc khu Vân Đồn	9,84				0,76				
3	Diện tích đã được HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác Nghị quyết số 287/NQ-HĐND ngày 17/7/2025										- Diện tích đề nghị bổ sung Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 0.53 ha (rừng tự nhiên là 0.23 ha, rừng trồng là 0.30 ha) - Còn 1.72 ha (0.74 ha rừng tự nhiên, 0.98 ha rừng trồng) đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác tại Nghị Quyết số 287/NQ-HĐND ngày 17/7/2025
	Đầu tư xây dựng nút giao kết nối Quốc lộ 18B với cao tốc Vân Đồn – Móng Cái	xã Quảng Đức	21,25	0,70	0,22		3,63				
	Diện tích quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác điều chỉnh lại như sau:										
	Đầu tư xây dựng nút giao kết nối Quốc lộ 18B với cao tốc Vân Đồn – Móng Cái	xã Quảng Đức	17,62	0,85	0,12		1,28				

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

Số: /NQ-HĐND

DỰ THẢO

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày tháng năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc ban hành danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đợt 1 năm 2026; đính chính diện tích khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH KHÓA XIV - KỲ HỌP THỨ 35

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 66.3/2025/NQ/-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 115/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đất đai về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất; Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Xét Tờ trình số: 393 /TTr-UBND ngày 30/01/2026 và Tờ trình số 470/TTr-UBND ngày 03/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo tiếp thu,

giải trình của UBND tỉnh tại Văn bản số /XDMT ngày 04/02/2026; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2025 của Ban Kinh tế và Ngân sách và ý kiến thảo luận thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành Danh mục 02 khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đợt 01 năm 2026 (chi tiết có biểu 01 kèm theo).

Điều 2. Định chính diện tích 01 khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua (chi tiết có biểu 02 kèm theo).

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực, các Ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh Khóa XIV, Kỳ họp thông qua ngày tháng năm 2026 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBND Quốc hội;
- Các bộ: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và PTNT;
- TT Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội của Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh khóa XIII;
- UBMTTQ và các đoàn thể của tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- VP Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm truyền thông tỉnh;
- Lưu VT, KTNS4.

CHỦ TỊCH

**BIỂU DANH MỤC CÁC KHU ĐẤT THỰC HIỆN ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH QUẢNG NINH ĐỢT 1 NĂM 2026**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2026 của HĐND tỉnh)

STT	Tên dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường, thị trấn)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Kế hoạch, tiến độ thực hiện thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Cơ quan tổ chức thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Căn cứ pháp lý thực hiện dự án	Ghi chú
A	Khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 126 Luật Đất đai (dự án khu đô thị)						
1	Khu đô thị tại phường Hiệp Hòa và phường Đông Mai	Phường: Hiệp Hòa, Đông Mai	30,98	Theo bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	Sở Tài chính/UBND phường Hiệp Hòa và phường Đông Mai	(1) Quyết định số 2574/QĐ-UBND ngày 16/5/2024 của UBND thị xã Quảng Yên về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực phía Nam Quốc lộ 18 (thuộc khu C1, C2, C3, C4 theo đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã Quảng Yên đến năm 2040); (2) Quyết định số 4699/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025.	Khu đất chưa giải phóng mặt bằng
B	Khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 126 Luật Đất đai (thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực)						
1	Nhà máy Thủy điện Tiên Yên tại xã Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh	Xã Tiên Yên, Bình Liêu	110,83	Theo bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	Sở Tài chính/UBND xã Tiên Yên và xã Bình Liêu	(1) Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 23/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; (2) Quyết định số 3598/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Tiên Yên phê duyệt Đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Phong Dụ, huyện Tiên Yên đến năm 2030, định hướng đến năm 2040.	Khu đất chưa giải phóng mặt bằng
Tổng cộng: 02 dự án							

BIỂU ĐÍNH CHÍNH DIỆN TÍCH KHU ĐẤT THỰC HIỆN ĐẦU THẦU DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2026 của HĐND tỉnh)

STT	Tên dự án	Địa điểm thực hiện dự án (xã, phường)	Diện tích thực hiện dự án (ha)	Kế hoạch, tiến độ thực hiện thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Cơ quan tổ chức thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Căn cứ đính chính	Ghi chú
1	Diện tích khu đất đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 322/NQ-HĐND ngày 16/12/2025						
	Trường tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông Mạo Khê	Phường Mạo Khê	2,15	Theo bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	Sở Tài chính/UBND phường Mạo Khê		
	Diện tích khu đất được đính chính như sau:						
	Trường tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông Mạo Khê	Phường Mạo Khê	2,26	Theo bảng theo dõi tiến độ thực hiện các hoạt động lựa chọn nhà đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt	Sở Tài chính/UBND phường Mạo Khê	Theo Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu đô thị trung tâm Mạo Khê (phân khu IV - thuộc Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2040) được UBND phường Mạo Khê phê duyệt tại Quyết định số 2448/QĐ-UBND ngày 19/11/2025, tính chất hướng tới mục tiêu xây dựng mô hình trường liên cấp chất lượng cao (Tiểu học - THCS-THPT) theo chuẩn giáo dục thông minh, giáo dục mở	